

SO SÁNH SỐ LỚN GẤP MẤY LẦN SỐ BÉ (1 tiết)

A. Mục tiêu

1. Kiến thức, kĩ năng:

- Nhận biết số lớn gấp mấy lần số bé bằng cách:
 - Dựa vào hình ảnh.
 - Dựa vào việc tính toán.
- Áp dụng vào giải toán.

2. Năng lực chủ trọng: tư duy và lập luận toán học; giao tiếp toán học; mô hình hoá toán học; sử dụng công cụ, phương tiện học toán.

3. Tích hợp: Toán học và cuộc sống, Tự nhiên và Xã hội, Tiếng Việt.

Phẩm chất: trách nhiệm, chăm chỉ.

B. Thiết bị dạy học

GV: Một băng giấy màu cam dài 20 cm; một băng giấy màu xanh dài 100 cm; thước mét.

HS (nhóm bốn HS): Một băng giấy màu cam dài 2 cm; một băng giấy màu xanh dài 10 cm.

C. Các hoạt động dạy học chủ yếu

KHỞ ĐỘNG

Hoạt động nhóm bốn với DDHT đã chuẩn bị.

Quan sát để dự đoán: Băng giấy màu xanh dài gấp mấy lần băng giấy màu cam?

Mỗi HS đều có câu trả lời.

BÀI HỌC VÀ THỰC HÀNH

1. So sánh gấp, kém bao nhiêu lần

- GV đặt vấn đề: Muốn biết chính xác băng giấy màu xanh dài gấp mấy lần băng giấy màu cam, ta làm thế nào?
- HS **thảo luận, tìm** cách giải quyết. Có thể có nhiều cách làm:
 - Đặt băng giấy màu cam liên tiếp lên băng giấy màu xanh, sau mỗi lần lại làm dấu.



Băng giấy màu xanh dài gấp 5 lần băng giấy màu cam.

- Đo băng giấy màu cam (2 cm), dùng thước làm dấu xem băng giấy màu xanh được mấy lần 2 cm như vậy.

Băng giấy màu xanh dài gấp 5 lần băng giấy màu cam.

- Đo chiều dài mỗi băng giấy (2 cm và 10 cm), do 2 cm gấp lên 5 lần thì được 10 cm nên băng giấy màu xanh dài gấp 5 lần băng giấy màu cam.

...

- Một vài nhóm **trình bày** (dùng ĐDDH của GV minh hoạ).
- GV: Nếu biết độ dài mỗi băng giấy (2 cm và 10 cm), không có băng giấy thực và không có hình ảnh minh hoạ, làm sao biết băng giấy màu xanh dài gấp mấy lần băng giấy màu cam? (Tính: $10 : 2 = 5$)

$10 : 2 = 5$ (GV viết lên bảng và nói lấy số lớn chia cho số bé).

Băng giấy màu xanh dài gấp 5 lần băng giấy màu cam.

2. Thực hành

Bài 1:

- HS (nhóm đôi) dựa vào hình ảnh hoặc tính nhẩm.

LUYỆN TẬP

Bài 1:

- HS **nhận biết** yêu cầu, **xác định** cách làm (tính toán) rồi **thực hiện**.
- Các em **thực hiện** phép tính rồi nói câu trả lời.

Bài 2:

- HS **tìm hiểu** bài, **nhận biết** yêu cầu.
- **Xác định** số lớn, số bé rồi **thực hiện**
- **Trình bày**:

Bài giải

$$36 : 9 = 4$$

Tuổi mẹ gấp 4 lần tuổi con.

CỦNG CỐ

Có thể dùng hình thức *Hỏi nhanh, đáp gọn* để chuyển tải các nội dung.

Chẳng hạn:

- 3 gấp lên 5 lần? ($3 \times 5 = 15$.)
- 15 giảm đi 5 lần? ($15 : 5 = 3$.)
- 15 gấp 3 mấy lần? ($15 : 3 = 5$.)

ĐIỂM Ở GIỮA. TRUNG ĐIỂM CỦA ĐOẠN THẲNG (2 tiết)

A. Mục tiêu

1. Kiến thức, kĩ năng:

- Nhận biết điểm ở giữa hai điểm, trung điểm của đoạn thẳng.
- Xác định trung điểm của đoạn thẳng qua hình ảnh trực quan.
- Giải quyết vấn đề đơn giản liên quan đến trung điểm của đoạn thẳng.

2. Năng lực chủ trọng: tư duy và lập luận toán học; giao tiếp toán học; sử dụng công cụ, phương tiện học toán.